

Số: 1 2 8 3/QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

VỀ KẾT QUẢ rà soát lần thứ nhất việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá một số sản phẩm thép hợp kim hoặc không hợp kim được cán phẳng, được sơn có xuất xứ từ nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa và nước Đại Hàn Dân quốc

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 10/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại;

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 37/2019/TT-BCT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại;

Căn cứ Quyết định số 3752/QĐ-BCT ngày 02 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Phòng vệ thương mại;

Căn cứ Quyết định số 3198/QĐ-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá chính thức đối với một số sản phẩm thép hợp kim hoặc không hợp kim được cán phẳng, được sơn có xuất xứ từ nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa và nước Đại Hàn Dân quốc;

Căn cứ Quyết định số 3372/QĐ-BCT ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương rà soát lần thứ nhất việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép hợp kim hoặc không hợp kim được cán phẳng, được sơn có xuất xứ từ nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép hợp kim hoặc không hợp kim được cán phẳng, được sơn nhập khẩu vào Việt Nam và được phân loại theo mã HS 7210.70.11, 7210.70.19, 7210.70.91, 7210.70.99, 7212.40.11, 7212.40.12, 7212.40.19, 7212.40.91, 7212.40.92, 7212.40.99, 7225.99.90, 7226.99.19, 7226.99.99, có xuất xứ từ nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa và nước Đại Hàn Dân quốc trên cơ sở kết quả rà soát lần thứ nhất (mã vụ việc AR01.AD04) với nội dung chi tiết nêu tại Thông báo ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Trình tự thủ tục áp dụng biện pháp chống bán phá giá được thực hiện theo pháp luật về chống bán phá giá hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam, pháp luật về thuế xuất nhập khẩu và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 3. Quyết định này thay thế các quyết định sau:

- Quyết định số 3198/QĐ-BCT ngày 24 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá chính thức đối với một số sản phẩm thép hợp kim hoặc không hợp kim được cán phẳng, được sơn có xuất xứ từ nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa và nước Đại Hàn Dân quốc;

- Quyết định số 786/QĐ-BCT ngày 05 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về kết quả rà soát nhà xuất khẩu mới trong vụ việc áp dụng thuế chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép hợp kim hoặc không hợp kim được cán phẳng, được sơn có xuất xứ từ nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa và nước Đại Hàn Dân Quốc (mã vụ việc: NR01.AD04)

Điều 4. Các Quyết định miễn trừ việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đã được Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành trước ngày Quyết định này có hiệu

lực được tiếp tục có giá trị thực hiện đến hết thời hạn hiệu lực của Quyết định miễn trừ đó.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực sau 05 ngày kể từ ngày ban hành.

Điều 6. Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại và Thủ trưởng các đơn vị, các bên liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: TC, NG, TT&TT;
- Bộ trưởng;
- Các Thủ trưởng;
- Tổng cục Hải quan;
- Các Cục/Vụ: CN, XNK, ĐB, AP;
- Lưu: VT, PVTM (06).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Quốc Khánh

Trần Quốc Khánh

THÔNG BÁO

Áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép hợp kim hoặc không hợp kim được cán phẳng, được sơn có xuất xứ từ nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa và nước Đại Hàn Dân quốc theo kết quả rà soát lần thứ nhất

(Ban hành kèm theo Quyết định số 283/QĐ-BCT ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

1. Mô tả hàng hóa bị áp dụng biện pháp chống bán phá giá

(a) Mô tả: hàng hóa thuộc đối tượng điều tra là một số sản phẩm thép hợp kim hoặc không hợp kim được cán phẳng, được mạ hoặc không mạ sau đó được sơn.

Tên gọi thông thường: thép phủ màu hoặc tôn màu.

(b) Phân loại theo mã số hàng hóa (Mã HS): 7210.70.11, 7210.70.19, 7210.70.91, 7210.70.99, 7212.40.11, 7212.40.12, 7212.40.19, 7212.40.91, 7212.40.92, 7212.40.99, 7225.99.90, 7226.99.19, 7226.99.99.

Bộ Công Thương có thể sửa đổi, bổ sung danh sách các mã HS của hàng hoá bị áp dụng biện pháp chống bán phá giá để phù hợp với mô tả hàng hoá bị điều tra và các thay đổi khác (nếu có).

c) Các sản phẩm được miễn trừ áp dụng biện pháp chống bán phá giá

- (i) Các sản phẩm có lớp nền là thép cán nóng;
- (ii) Các sản phẩm có bề mặt không được sơn;
- (iii) Các sản phẩm thép phủ màu PCM và VCM chất lượng cao được sử dụng trong ngành công nghiệp điện tử và điện gia dụng;
- (iv) Các sản phẩm thép phủ sơn PVDF sử dụng trong các nhà máy nhiệt điện;
- (v) Các sản phẩm thép phủ màu trong nước chưa sản xuất được;

Trong trường hợp các doanh nghiệp nhập khẩu các sản phẩm thuộc các tiêu mục (i) và (ii) nêu trên, để được miễn trừ áp dụng biện pháp chống bán phá giá cần căn cứ theo kết quả kiểm định của cơ quan Hải quan hoặc kết quả giám định của các tổ chức giám định hoạt động theo quy định pháp luật.

Trong trường hợp các doanh nghiệp nhập khẩu các sản phẩm thuộc các tiêu mục (iii), (iv) và (v) nêu trên và chưa được cấp quyết định miễn trừ có thể nộp hồ sơ đề nghị miễn trừ áp dụng biện pháp CBPG tới Cục Phòng vệ thương mại - Bộ Công Thương theo hướng dẫn cụ thể tại Thông tư 37/2019/TT-BCT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

2. Xuất xứ hàng hóa bị áp dụng biện pháp chống bán phá giá

Hàng hóa bị áp dụng biện pháp chống bán phá giá là hàng hóa có xuất xứ từ nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (Trung Quốc) và nước Đại Hàn Dân Quốc (Hàn Quốc).

3. Mức thuế và danh sách các công ty bị áp dụng thuế chống bán phá giá

STT	Tên công ty sản xuất, xuất khẩu	Tên công ty thương mại liên quan	Mức thuế chống bán phá giá chính thức
	(Cột 1)	(Cột 2)	(Cột 3)
1	Shandong Province Boxing County Juxinyuan Precision Sheet Co., Ltd.	Shandong Julong Steel Plate Co., Ltd.	17,43%
2	Yieh Phui (China) Technomaterial Co., Ltd.	Chin Fong Metal Pte Ltd	2,56%
3	Shandong Zhongtai Steel., Ltd.	Qingdao Shengheng Weiye International Trading Co., Ltd.	16,58%
4	Shandong Sanyi Industry Co., Ltd.	Shandong Hiking International	18,22%

STT	Tên công ty sản xuất, xuất khẩu	Tên công ty thương mại liên quan	Mức thuế chống bán phá giá chính thức
	(Cột 1)	(Cột 2)	(Cột 3)
		Commerce Group Co., Ltd.	
5	Zibo Xincheng Materials Co., Ltd.	Shandong Hiking International Commerce Group Co., Ltd.	18,36%
6	Shandong Rio Tinto New Material Co., Ltd.	Shandong Hiking International Commerce Group Co., Ltd.	30,61%
7	Shangdong Boxing County Fada Material Co., Ltd.	1. AHCOF International Development Co., Ltd. 2. Wuhan Baolixin Trading Company Limited 3. Qingdao Fortune Land International Trade Co., Ltd.	34,27%
8	Wuhan Hanke Color Metal Sheet Co., Ltd.	Wuhan Baolixin Trading Company Limited	34,27%
9	Shandong Longfa Steel Plate Co., Ltd.	Shandong Longcheng Exporting Co., Ltd.	21,03%

STT	Tên công ty sản xuất, xuất khẩu	Tên công ty thương mại liên quan	Mức thuế chống bán phá giá chính thức
	(Cột 1)	(Cột 2)	(Cột 3)
10	Shandong Ye Hui Coated Steel Co., Ltd.	Shandong Boxing Ying Xiang International Trade Co., Ltd.	7,58%
11	Shandong Boxing Huaye Industry & Trade Co., Ltd.	1. Shandong Gengxiang Import and Export Trade Co., Ltd. 2. Gansu Nuokeda Trading Co., Ltd. 3. Suzhou Yogiant Trading Co., Ltd 4. Qingdao Fortune Land International Trade Co., Ltd	34,27%
12	Hangzhou Fuyuanhua Colour Steel Co., Ltd.	Hefei Hexing Coated Steel Co., Ltd.	24,24%
13	Jiangsu East Steel Co., Ltd.	-	13,26%
14	Shandong Huijin Color Steel Co., Ltd.	LS (Shanghai) International Trading Co., Ltd.	22,77%

STT	Tên công ty sản xuất, xuất khẩu	Tên công ty thương mại liên quan	Mức thuế chống bán phá giá chính thức
	(Cột 1)	(Cột 2)	(Cột 3)
15	Shandong Boxing Fyada New Materials Co., Ltd.	Shandong Glory Import & Export Co., Ltd.	10,17%
16	Shandong Lantian Steel Structure Project Co., Ltd.	Shandong Ruichen Industry and Trade Co., Ltd.	21,71%
17	Zhejiang Huada New Materials Co., Ltd.	Hefei Hexing Coated Steel Co., Ltd.	5,30%
18	Zhejiang Yintu New Buildings Materials Co., Ltd.	AHCOF International Development Co., Ltd.	19,93%
19	Bazhou Shengfang Zhixing Pipe Making Co., Ltd.	Qingdao Fortune Land International Trade Co., Ltd.	34,27%
20	Các công ty khác xuất khẩu hàng hóa có xuất xứ Trung Quốc		34,27%
21	Dongkuk Steel Mill. Co., Ltd.	SK Networks. Co., Ltd.	10,48%
22	KG Dongbu Steel Co., Ltd	ST. International	4,95%
23	Các công ty khác xuất khẩu hàng hóa có xuất xứ Hàn Quốc		19,25%

4. Thời hạn áp dụng biện pháp chống bán phá giá

Biện pháp chống bán phá giá tại Mục 3 nêu trên sẽ được áp dụng từ ngày có hiệu lực của Quyết định về kết quả rà soát lần thứ nhất việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá một số sản phẩm thép hợp kim hoặc không hợp kim được cán phẳng, được sơn có xuất xứ từ Trung Quốc và Hàn Quốc (trừ trường hợp được thay đổi, gia hạn theo Quyết định khác của Bộ Công Thương căn cứ trên kết quả rà soát việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá theo quy định của pháp luật).

5. Thủ tục, hồ sơ kiểm tra và áp dụng biện pháp chống bán phá giá

Để có cơ sở xác định hàng hóa nhập khẩu thuộc đối tượng áp dụng biện pháp chống bán phá giá, Cơ quan hải quan sẽ thực hiện kiểm tra chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa, giấy chứng nhận của nhà sản xuất và giấy tờ có liên quan khác theo quy định dưới đây. Chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa gồm:

- a) Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O); hoặc
- b) Chứng từ tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa phù hợp với quy định tại:
 - Hiệp định Thương mại hàng hóa ASEAN;
 - Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương;
 - Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu.

Các bước kiểm tra cụ thể như sau:

Bước 1: Kiểm tra chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa

- Trường hợp 1: Nếu không xuất trình được chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa thì áp dụng mức thuế chống bán phá giá là 34,27%.

- Trường hợp 2: Nếu xuất trình được chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa từ các nước, vùng lãnh thổ khác không phải Trung Quốc, Hàn Quốc thì không phải nộp thuế chống bán phá giá.

- Trường hợp 3: Nếu xuất trình được chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa từ Trung Quốc hoặc Hàn Quốc thì chuyển sang Bước 2.

Bước 2: Kiểm tra Giấy chứng nhận chất lượng (bản gốc) của nhà sản xuất (sau đây gọi chung là Giấy chứng nhận nhà sản xuất)

- Trường hợp 1: Nếu: (i) không xuất trình được Giấy chứng nhận nhà sản xuất hoặc (ii) xuất trình được Giấy chứng nhận nhà sản xuất nhưng tên nhà sản xuất trên Giấy chứng nhận không trùng với tên nhà sản xuất nêu tại Cột 1 Mục 3 của Thông báo này thì nộp mức thuế chống bán phá giá là 34,27% đối với hàng

hóa có chứng từ chứng nhận xuất xứ của Trung Quốc và 19,25% đối với hàng hóa có chứng từ chứng nhận xuất xứ của Hàn Quốc.

- Trường hợp 2: Nếu xuất trình được Giấy chứng nhận nhà sản xuất và tên nhà sản xuất trên Giấy chứng nhận trùng với tên của nhà sản xuất nêu tại Cột 1 Mục 3 của Thông báo này thì chuyển sang Bước 3.

Bước 3: Kiểm tra tên nhà xuất khẩu

- Trường hợp 1: Nếu tên nhà xuất khẩu (dựa trên hợp đồng mua bán, hóa đơn thương mại) trùng với tên nhà sản xuất nêu tại Cột 1 hoặc trùng với tên nhà xuất khẩu tương ứng theo hàng ngang tại Cột 2 thì nộp mức thuế tương ứng theo hàng ngang tại Cột 3 Mục 3 của Thông báo này.

- Trường hợp 2: Nếu tên nhà xuất khẩu (dựa trên hợp đồng mua bán, hóa đơn thương mại) không trùng với tên nhà sản xuất tại Cột 1 hoặc không trùng với tên nhà xuất khẩu tương ứng theo hàng ngang tại Cột 2 thì nộp mức thuế chống bán phá giá là 34,27% đối với hàng hóa có chứng từ chứng nhận xuất xứ của Trung Quốc và 19,25% đối với hàng hóa có chứng từ chứng nhận xuất xứ của Hàn Quốc.

6. Trình tự thủ tục tiếp theo

Căn cứ theo quy định tại Điều 14 của Nghị định 10/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại, Bộ Công Thương sẽ phối hợp với các cơ quan quản lý có liên quan và cơ quan hải quan cung cấp thông tin về tình hình nhập khẩu hàng hóa thuộc đối tượng áp thuế chống bán phá giá.
